

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND Thành phố về công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản pháp luật, các chỉ đạo, hướng dẫn về bảo vệ BMNN đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

2. Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn, hoạt động lợi dụng sơ hở để lấy cắp, chiếm đoạt BMNN; xem xét xử lý nghiêm các vụ việc liên quan đến lộ, mất BMNN; Kịp thời đề xuất, triển khai các biện pháp khắc phục sơ hở, thiếu sót trong công tác bảo vệ BMNN.

3. Gắn trách nhiệm của lãnh đạo các phòng thuộc Sở, các cơ quan, trường học, cơ sở giáo dục trong công tác bảo vệ BMNN; triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm bảo vệ tuyệt đối an toàn BMNN; có biện pháp cụ thể, kịp thời chỉ đạo các tập thể, cá nhân trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện tốt công tác bảo vệ BMNN.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các văn bản quy định về công tác bảo vệ BMNN⁽¹⁾ cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên, người lao động thuộc phạm vi quản lý nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng về BMNN trong việc soạn thảo, xác định độ mật, phát hành, sao chụp, truyền, chuyển, giao, nhận, bảo quản, lưu giữ, cung cấp BMNN; sử dụng, quản lý, bảo vệ máy tính, thiết bị viễn thông tin học; sử dụng điện thoại thông minh, các phương tiện thu phát tại những nơi diễn ra các hoạt động có tin, tài liệu BMNN; nguy cơ lộ, mất BMNN qua hệ thống quản lý điều hành văn bản, trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử...

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác bảo vệ BMNN. Rà soát, củng cố, kiện toàn, phân công cụ thể cán bộ lãnh đạo phụ trách;

⁽¹⁾ Nội dung tuyên truyền trọng tâm: Luật Bảo vệ BMNN, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ BMNN, Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 quy định biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN; Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 14/02/2005 về bảo vệ bí mật của Đảng trong phát ngôn, sử dụng, bảo quản thông tin, tài liệu; Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 21/02/2012 về nâng cao chất lượng hiệu quả công tác bảo vệ BMNN trong tình hình mới; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 15/11/2019 về tăng cường công tác bảo vệ BMNN trong tình hình hiện nay, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục BMNN trong các ngành, các lĩnh vực... (có danh mục văn bản và đường link gửi kèm).

công chức, viên chức, nhân viên quản lý tài liệu mật trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục đảm bảo đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực, tinh thần trách nhiệm. Bố trí cán bộ đủ phẩm chất, năng lực làm việc tại các vị trí liên quan trực tiếp đến BMNN (*nhất là bộ phận tổ chức cán bộ, quản lý thi, văn thư lưu trữ...*). Công chức, viên chức, nhân viên làm việc tại các vị trí liên quan đến bí mật nhà nước phải có cam kết bảo vệ BMNN bằng văn bản.

3. Tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ, làm tốt công tác rà soát tiêu chuẩn chính trị, lựa chọn cán bộ có đủ tiêu chuẩn làm việc tại các vị trí trọng yếu, cơ mật. Nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức bảo mật cho công chức, viên chức quản lý, nắm giữ BMNN, công chức, viên chức có quan hệ, tiếp xúc với các cá nhân, tổ chức nước ngoài và khi ra nước ngoài học tập, công tác. Kịp thời phát hiện dấu hiệu bị móc nối, tác động, lôi kéo vào hoạt động thu thập thông tin, tài liệu BMNN để có biện pháp ngăn chặn, xử lý.

4. Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót trong công tác bảo vệ BMNN để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục, ngăn chặn, xử lý. Xây dựng nội quy công tác bảo vệ BMNN; quy chế công tác văn thư, lưu trữ... phù hợp thực tế và pháp luật hiện hành.

5. Tổ chức kiểm tra an ninh, an toàn máy tính, thiết bị, văn phòng phẩm... là quà tặng, tài trợ trước khi đưa vào sử dụng. Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác bảo vệ BMNN trên không gian mạng, trong ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng Internet, hoạt động của trang thông tin, cổng thông tin điện tử; chủ động triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống mạng thông tin, ngăn ngừa lộ, mất BMNN. Không soạn thảo, lưu giữ văn bản tài liệu có nội dung BMNN trên máy tính kết nối Internet.

6. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện, khắc phục, chấn chỉnh sơ hở, tồn tại trong việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN⁽²⁾. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi làm sai lệch, hư hỏng, mất tài liệu, vật chứa BMNN. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng xử lý kịp thời vụ việc lộ, mất BMNN ngăn chặn, hạn chế thấp nhất thiệt hại xảy ra.

7. Tổ chức tiến hành rà soát để gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN, điều chỉnh độ mật, giải mật, tiêu hủy BMNN theo quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN.

8. Thực hiện nghiêm chế độ sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo vệ BMNN.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Là đầu mối, thường trực, giúp lãnh đạo Sở triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong toàn ngành. Tham mưu xây dựng kế hoạch, nội quy công tác bảo vệ BMNN, quy chế công tác văn thư, lưu trữ. Thường xuyên rà soát

⁽²⁾ Trọng tâm kiểm tra, rà soát: việc xác định độ mật; lập hệ thống sổ theo dõi, chuyển giao; thống kê, lưu giữ, bảo quản; sao chụp, tiêu hủy, phổ biến, cung cấp BMNN; sử dụng máy tính và các thiết bị soạn thảo, lưu giữ, truyền đưa BMNN; sử dụng thiết bị có tính năng thu, phát tín hiệu, ghi âm, ghi hình trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN...

bổ sung trang thiết bị, sổ sách đảm bảo công tác bảo vệ BMNN tại cơ quan Sở.

- Đăng tải văn bản, tài liệu, nội dung phổ biến pháp luật bảo vệ BMNN trên Cổng thông tin ngành; theo dõi việc tuyên truyền, triển khai và thực hiện các quy định của pháp luật và các văn bản về công tác bảo vệ BMNN tại cơ quan Sở, các phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

- Quản lý, sử dụng con dấu trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước đảm bảo đúng quy định. Hướng dẫn thực hiện nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan.

- Duy trì 01 phòng dùng chung, có máy tính không kết nối internet cho các phòng soạn thảo văn bản BMNN.

- Tham mưu triển khai rà soát để gia hạn, điều chỉnh độ mật, giải mật, tiêu hủy BMNN; phối hợp Thanh tra Sở và các phòng liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

2. Phòng Chính trị, tư tưởng - Khoa học công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng liên quan tham mưu xây dựng quy định về quản lý, khai thác, sử dụng máy tính, thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, hệ thống mạng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác bảo vệ BMNN; hướng dẫn các cơ quan đơn vị trong Ngành tổ chức thực hiện.

- Kiểm tra an ninh, an toàn máy tính, thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn trước khi đưa vào sử dụng.

- Phối hợp Thanh tra Sở và các phòng liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

3. Phòng Tổ chức cán bộ

- Chủ trì, phối hợp các phòng liên quan tham mưu thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; rà soát tiêu chuẩn chính trị, lựa chọn cán bộ có đủ tiêu chuẩn làm việc tại các vị trí trọng yếu, cơ mật.

- Đề xuất kiện toàn, thực hiện chế độ chính sách đối với công chức kiêm nhiệm bảo vệ BMNN của Sở.

- Phối hợp Thanh tra Sở và các phòng liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

4. Thanh tra Sở

Chủ trì, phối hợp các phòng liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách; phối hợp với Văn phòng và các phòng liên quan tham mưu, rà soát kinh phí phục vụ công tác bảo vệ BMNN đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

6. Các phòng khác thuộc Sở

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và các văn bản về công

tác bảo vệ BMNN đến đảng viên, cán bộ, công chức, nhân viên, người lao động thuộc phạm vi quản lý. Chỉ đạo cán bộ, công chức, nhân viên, người lao động thuộc phòng thực hiện nghiêm nội quy, quy định, hướng dẫn về công tác bảo vệ BMNN của Sở.

- Phối hợp tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung ban hành nội quy, quy định bảo vệ bí mật nhà nước của Sở và các văn bản về bảo vệ BMNN thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của Sở.

- Phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ BMNN tại cơ quan Sở, trường học, cơ sở giáo dục.

- Phân công công chức quản lý tài liệu mật của phòng để tiếp nhận, chuyển giao, phân loại, lưu giữ văn bản, tài liệu mật theo chế độ mật; thực hiện bàn giao, thu hồi tài liệu, vật chứa BMNN khi người được phân công quản lý bí mật nhà nước thôi việc, chuyển công tác, nghỉ hưu hoặc vì lý do khác mà không được phân công tiếp tục quản lý BMNN; thực hiện nộp lưu hồ sơ, tài liệu mật vào lưu trữ cơ quan theo quy định tại Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; cơ sở giáo dục trực thuộc

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và các văn bản về công tác bảo vệ BMNN nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên trong thực hiện công tác bảo vệ BMNN.

- Trong phạm vi quản lý, chủ động triển khai thực hiện nghiêm các nội dung công tác trọng tâm đảm bảo thực hiện nghiêm quy định công tác bảo vệ BMNN trong cơ quan, đơn vị.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Trưởng phòng thuộc Sở, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã, Hiệu trưởng trường trực thuộc triển khai, thực hiện theo đúng tiến độ, đảm bảo hiệu quả; kịp thời báo cáo các vụ việc, dấu hiệu lộ, mất BMNN về Sở Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị liên hệ trực tiếp với Văn phòng Sở (Bộ phận pháp chế - Văn phòng Sở, đ/c Vũ Công Thắng, SĐT: 0912.567.289) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Công an Thành phố;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Ngành;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
 Thành phố Hà Nội
 vanthu_sogddt@hanoi.gov.vn
 Giờ ký: 2022-04-
 13T09:50:37.3070660+07:00



Nguyễn Quang Tuấn

DANH MỤC

Một số văn bản liên quan đến công tác bảo vệ BMNN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /4/2022
của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội)

STT	Số/Ký hiệu	Ngày ban hành	Trích yếu
1	29/2018/QH14	15/11/2018	Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.
2	26/2020/NĐ-CP	28/02/2020	Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.
3	24/2020/TT-BCA	10/3/2020	Ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.
4	06/2021/QĐ-TTg	18/02/2021	Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành về xác định khu vực cấm, địa điểm cấm và danh mục bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, Tối mật.
5	21/2021/TT-BCA	19/02/2021	Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành về danh mục bí mật nhà nước độ Mật.
6	808/QĐ-TTg	10/06/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
7	809/QĐ-TTg	10/06/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.
8	872/QĐ-TTg	19/06/2020	Danh mục bí mật Nhà nước mức độ mật của Hội Cựu chiến binh Việt Nam.
9	960/QĐ-TTg	07/07/2020	Danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực Nội vụ.
10	969/QĐ-TTg	07/07/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Giao thông vận tải.
11	970/QĐ-TTg	07/07/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc Tòa án nhân dân.
12	971/QĐ-TTg	07/07/2020	Ban hành danh mục bí mật Nhà nước thuộc lĩnh vực công tác dân tộc.
13	988/QĐ-TTg	09/07/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
14	1178/QĐ-TTg	04/08/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực đối ngoại và hội nhập quốc tế.
15	1180/QĐ-TTg	04/08/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc Viện kiểm sát nhân dân.

STT	Số/Ký hiệu	Ngày ban hành	Trích yếu
16	1192/QĐ-TTg	05/08/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao.
17	1222/QĐ-TTg	11/08/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.
18	1294/QĐ-TTg	24/08/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.
19	1295/QĐ-TTg	24/08/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực Y tế.
20	1306/QĐ-TTg	26/08/2020	Về việc ban hành Danh mục Bí mật nhà nước của Quốc hội, cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội.
21	1369/QĐ-TTg	03/09/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Công nghiệp và Thương mại.
22	1441/QĐ-TTg	23/09/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê.
23	1451/QĐ-TTg	24/09/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực lao động và xã hội.
24	1494/QĐ-TTg	02/10/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực xây dựng.
25	1660/QĐ-TTg	26/10/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.
26	1663/QĐ-TTg	26/10/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Kiểm toán nhà nước.
27	1765/QĐ-TTg	09/11/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Chủ tịch nước, Văn phòng Chủ tịch nước.
28	1923/QĐ-TTg	25/11/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực tài chính, ngân sách.
29	2182/QĐ-TTg	21/12/2020	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực Ngân hàng.
30	2238/QĐ-TTg	29/12/2020	Ban hành danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.
31	2288/QĐ-TTg	31/12/2020	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Công đoàn Việt Nam.
32	39/QĐ-TTg	12/01/2021	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Hội Nông dân Việt Nam.

STT	Số/Ký hiệu	Ngày ban hành	Trích yếu
33	211/QĐ-TTg	17/02/2021	Ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ.
34	277/QĐ-TTg	26/02/2021	Ban hành danh mục bí mật nhà nước của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.
35	741/QĐ-TTg	20/05/2021	Về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực xây dựng pháp luật, hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, bồi thường nhà nước, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.